**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC HÈ THÁNG 08- 2020**

**KHỐI MGN**

*(Thời gian thực hiện từ ngày 03/08/2020 - 28/08/2020)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt Động** | **Tuần I**  *(Từ ngày 03/08- 07/08*)  *(Thu Hằng )* | | **Tuần II**  *Từ ngày 10/08- 14/08*)  *(Nguyễn Yến)* | | | | **Tuần III**  *Từ ngày 17/08- 21/08*)  *(Thu Hằng )* | **Tuần IV**  *Từ ngày 24/08- 28/08*)  *(Nguyễn Yến)* |
| **Đón trẻ, trò chuyện** | \* Đón trẻ: Cô đón trẻ với thái độ ân cần, niềm nở, nhẹ nhàng âu yếm...Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân; Gợi ý trẻ tham gia các hoạt động ở các góc gắn với chủ đề.  - Trò chuyện về một số loại cây, rau mà trẻ biết.  - Trò chuyện với trẻ về nguồn nước, nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước và cách giữ gìn nguồn nước sạch….  -Trò chuyện về những nguy hiểm có thể xảy ra khi tiếp xúc với các nguồn nước (ao, hồ, sông, ngòi….), cách đề phòng.  - Trẻ chơi theo ý thích hoặc xem tranh truyện về một số các cảnh đẹp của thủ đô Hà Nội | | | | | | | |
| **Thể dục sáng** | - Thứ 2 đầu tuần cô và trẻ thực hiện nghi lễ chào cờ.  - Khởi động: Làm vận động nhẹ nhàng theo nhạc ( Đi các kiểu, chạy về đội hình 4 hàng dọc).  - Trọng động: Tập các động tác : Tay- Bụng- Chân - Bật theo lời bài hát “ Mùa hè đến”  - Vận động theo nhạc bài hát “ Đôi bàn tay”.  - Hồi tĩnh: Đi lại nhẹ nhàng | | | | | | | |
| **Hoạt động học** | **T2** | **Vận động**  - Bò trong đường zic zắc.  - TC: Kéo cưa lừa xẻ. | | | **Văn học**  - Thơ : Cầu vồng | | **Vận động**  - Chuyền bóng qua phải,qua trái  - TCVĐ: Bóng tròn to | **Văn học**  - Thơ: Hoa quanh Lăng Bác |
| **T3** | **HĐKP**  - Tìm hiểu sự phát triển của cây. | | | **HĐKP**  - Tìm hiểu về gió. | | **HĐKP**  - Tìm hiểu về sự kỳ diệu của nước. | **HĐKP**  - Hà Nội thân yêu |
| **T4** | **Âm nhạc**  - VTTTTC***:*** Vườn rau của Bé  - TC: Ai nhanh nhất | | | **Âm nhạc**  **-**  VTTTTC***:***  Cho tôi đi làm mưa.  -Nghe: Tia nắng hạt mưa. | | **Âm nhạc**  **-** VTTN:Mùa hè đến.  **-** Nghe: Cháu vẽ ông mặt trời | **Âm nhạc**  **-** VTTTTC: Yêu Hà Nội.  - TC : Xem hình ảnh đoán tên bài hát. |
| **T5** | **LQVT**  Ôn số lượng trong phạm vi 4. | | | **LQVT**  Ôn số lượng trong phạm vi 5. | | **LQVT**  - Phân biệt hình tròn với các hình: Vuông, tam giác, chữ nhật | **LQVT**  - Sắp xếp 3 đối tượng theo trình tự nhất định.  . |
| **T6** | **Tạo hình**  - Xé dán lá cây  (Đề tài) | | | **Tạo hình**  - Vẽ cầu vồng  (Đề tài) | | **Tạo hình**  - Cắt dán tia nắng  (Đề tài) | **Tạo hình**  Vẽ theo đề tài tự chọn  ( Đề tài) |
| **HĐNT** | \*\* HĐCMĐ:  - Trẻ quan sát thời tiết.  - Quan sát cây hồng xiêm, cây chuối, cây lộc vừng.  - Quan sát vườn rau của trường, quan sát cây rau cải cúc, quan sát cây súp lơ...  - Tham quan trải nghiệm khu vực trong trường, vườn hoa.  - TCVĐ: Ô tô và chim sẻ, trồng nụ trồng hoa, cây cao cỏ thấp, mèo đuổi chuột...  - Chơi tự chọn.  - Hoạt động lao động vệ sinh khu vui chơi: nhặt lá vàng rơi, rác bẩn tại khu đồi cỏ.  - Giao lưu trò chơi vận động với lớp B2. | | | | \*HĐCMĐ:  - Quan sát sự thay đổi của thời tiết.  - Trò chuyện về các hoạt động diễn ra vào mùa hè.  - Quan sát khu vườn xinh xắn tầng 1.  - Quan sát tranh các hiện tượng tự nhiên.  - Quan sát góc thư viện tầng 1.  - Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…;  - TCVĐ: Trời nắng trời mưa, Ai nhanh nhất, Chuyền bóng, Tín hiệu, kéo co.  - Giao lưu các TCVĐ cùng lớp MGN B4.  - Chơi tự chọn | | \*HĐCMĐ:  - Quan sát bể cá.  - Quan sát thời tiết trong ngày.  - Quan sát tranh ảnh về sông, ngòi, ao, hồ  - Quan sát tranh ảnh và trò chuyện về số biện pháp phòng chống đuối nước .  - Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…; Tham quan trải nghiệm ở khu vực gần trường.  - TCVĐ: Bịt mắt bắt dê, Thả đỉa ba ba; Chuyền quả, Thi nhảy bao bố, chèo thuyền  - Giao lưu các TCVĐ cùng lớp MGN B3.  - Chơi tự chọn | \*HĐCMĐ:  - Quan sát thời tiết trong ngày.  - Quan sát hình ảnh Hồ Gươm, chùa Một Cột.  - Quan sát cây bưởi.  - Quan sát cây hồng xiêm  - Hoạt động lao động vườn trường: chăm sóc cây cảnh, nhặt lá rụng…;  - Trải nghiệm ở khu vườn rau thực nghiệm.  - TCVĐ: Bong bong xá phòng; Mèo đuổi chuột; kéo co, Thả đỉa ba ba; Rồng rắn lên mây, kéo cưa lừa sẻ.  - Giao lưu các TCVĐ cùng lớp MGN B1.  - Chơi tự chọn |
| **Hoạt động góc** | **1- Góc trọng tâm**:***:Góc thiên nhiên***  + Tuần 1: Cho trẻ chơi vật nổi vật chìm  => Đồ chơi mới: Các loại lá cây,xốp, bóng bay, sỏi ,đá......  + Tuần 2: Đo dung tích của nước.  => Đồ chơi mới: Các loại ca, cốc, lọ nhựa có dung tích khác nhau, nước.  + Tuần 3: Làm thí nghiệm sự hòa tan của nước  => Đồ chơi mới: Các chậu chai lọ,muối,đường, màu nước…  + Tuần 4: Cho trẻ làm thớ nghiệm sự nảy mầm của hạt…  => Đồ chơi mới: cỏc chậu cây, đất,cỏc hạt…  **2- Góc phân vai**:  + Gócgia đình: Nấu ăn, uống, tắm rửa, giặt...  + Bán hàng: Bán các loại nước giải khát; Nước mắm, dấm, đong đếm...Cửa hàng bán quần áo, bán rau quả.  + Phòng khám bệnh (Vệ sinh trong ăn uống và giữ gìn sức khỏe).  **3-** **Góc xây dựng- Lắp ghép**:  + Xây công viên nước.  + Xây ao nuôi cá, bể bơi, tháp nước và xếp, lắp ghép hồ nước.  + Xây vườn cây của Bé.  **4- Góc nghệ thuật:**  - *Tạo hình*: Vẽ, cắt, xé dán, tán lá cây.Vẽ, cắt, xé dán, tô màu, vẽ về các hiện tượng thời tiết (nắng, mưa, gió...), vẽ về biển, ao, hồ, công viên nước; Vẽ , cắt, xé dán, tô màu các nguồn nước dùng hàng ngày, đồ dùng của các môn thể thao dưới nước (phao bơi, quả bóng...), các con vật sống dưới nước. Vẽ Lăng Bác, Vẽ Chùa 1 Cột….  - *Âm nhạc*:  + Hát, nghe nhạc các bài hát: Cho tôi đi làm mưa với; Vườn rau của Bé,Mây và gió; Ông mặt trời; Cháu vẽ ông mặt trời; Yêu Hà Nội; Mưa bóng mây...và sử dụng nhạc cụ gõ đệm.  + Chơi với nhạc cụ, nghe âm thanh; Hát, mùa, vận động những bài hát về chủ đề mà trẻ thích.  **5-** **Góc học tập**:  - *Góc toán*: Phân loại hình dạng, so sánh sự giống nhau và khác nhau của các hình, nhận dạng các hình trong thực tế. So sánh kích thước các đối tượng. Đếm, so sánh, nhận biết số lượng, chữ số, số thứ tự trong phạm vi 4,5; Dạy trẻ sắp xếp 3 đối tượng theo trình tự nhất định  **-** *Góc sách*:  + Làm sách, ảnh về các hành vi giữ gìn bảo vệ nguồn nước, về các nguồn nước khác nhau; Làm sách tranh về các hiện tượng thời tiết.  + Xem sách về 1 số hiện tượng thời tiết; kể về ảnh hưởng của các hiện tượng thời tiết đối với con người, cây cối, con vật; Xem sách về các nguồn nước, tác dụng, lợi ích của nước. Sưu tầm tranh ảnh về những hành vi giữ gìn, bảo vệ nguồn nước sạch và tiết kiệm nước.Xem sách - tranh ảnh về mùa hè, các hiện tượng tự nhiên.  **6- Góc PTVĐ**:  + Tập vận động đi/ chạy đổi hướng theo vật chuẩn, tung và bắt bóng với người đối diện, ném trúng đích. Luyện tập, củng cố vận động: Đi trên ghế thể dục.  + Tập cử động của bàn tay, ngón tay: ghép hình đồ chơi, gấp giấy xếp hình.  + TCVĐ: Mô phỏng vận động của các con vật dưới nước, các trò chơi dưới nước: đua thuyền, chèo thuyền, bơi dưới nước, chơi với bóng…  **7- Góc kỹ năng thực hành cuộc sống**:  - Rèn cách sử dụng kéo cắt nét cong.  - Rèn cách sử dụng kẹp kẹp giấy lên dây (giá phơi).  - Rèn kỹ năng rót ướt (lọ miệng tròn).  - Cách gắp bằng đũa tập ăn (gắp hạt gỗ).  *- Biết sử dụng một số kỹ năng: Xử lý khi ho, xử lý khi hỉ mũi, chải tóc, kéo khóa, cắt móng tay.(MT19)* | | | | | | | |
| **HĐ ăn, ngủ, VS** | \* Trò chuyện với trẻ trước giờ ăn về một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh, giúp trẻ biết:  - Luyện tập rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, khi tay bị lấm bẩn; đi vệ sinh đúng nơi quy định, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.  - Thực hiện các thói quen văn minh trong khi ăn: Tự cầm bát thìa xúc ăn gọn gàng, không rơi vãi. Không ăn các thức ăn có mùi ôi, thiu, không uống nước lã.  - Trò chuyện về các món ăn ở trường mầm non và ích lợi với sức khỏe. Chào, mời khi ăn. Nói được tên 1 số món ăn hàng ngày (Rau luộc, thịt kho, cá rán, canh, cơm).  - Biết ăn đa dạng các món ăn, ăn đủ chất có lợi cho sức khỏe và có lợi cho người làm việc.  **- Nghe kể chuyện: Câu chuyện về giọt nước; Cầu vồng….** | | | | | | | |
| **HĐ chiều** | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều.  - Chơi tự do và hoạt động theo ý thích ở các góc.  - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết, phân loại các hình.  - VĐCB: Đi trên ghế thể dục đầu đội túi cát  - TC: Kéo co  - Rèn trẻ kỹ năng vẽ các đường nét cơ bản.  - Hát các bài hát liên quan đến chủ đề.  - Cắt, dán, vẽ, tô màu những hình ảnh về mùa hè. | | | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều.  - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.  - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết các buổi trong ngày=> Tạo hình: Vẽ cảnh biển  - Xếp đồ chơi gọn gàng/ Biểu diễn văn nghệ.  - Làm vở những TCHT  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp.  - Vệ sinh cá nhân chuẩn bị ra về. | | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều.  - Rèn kỹ năng xé và dán cho trẻ.  - Cất xếp đồ chơi theo hướng dẫn của cô.  - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn.  - Hoạt động lao động: Vệ sinh sắp xếp đồ dùng, đồ chơi, vệ sinh phòng nhóm lớp  - VĐCB:Chuyền bóng qua đầu qua chân.  TC: Mèo đuổi chuột  - Nghe đọc truyện/đọc thơ.  - Biểu diễn văn nghệ  - Vệ sinh cá nhân chuẩn bị ra về. | | - Vận động nhẹ và ăn quà chiều.  - Rèn trẻ kỹ năng nhận biết ý nghĩa các con số.  - Chơi, hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn: Chơi với đồ chơi theo ý thích, xếp hình, tô, vẽ, cắt dán làm đồ chơi….  - Tổ chức vận động: Bò chui qua cổng; TC: Chuyền bóng.  - Làm vở những TCHT |
| **CĐ- SK các nội dung có liên quan** | Bé yêu cây xanh | | | Các hiện tượng tự nhiên | | Nước có từ đâu | | **Em yêu Thủ Đô** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động**  - Chuyền bóng qua phải,qua trái  - TCVĐ: Bóng tròn to | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động và quá trình thực hiện vạn động.  - Trẻ biết chuyền bóng qua phải,qua trái. Khi chuyền trẻ biết chuyền liên tục và không làm rơi bóng.  - Biết chơi trò chơi vận động.  **2.Kỹ năng:**  - Rèn luyện tính nhanh nhẹn khéo léo..  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.  **3.Thái độ:**  - Trẻ mạnh dạn khi tập, biết chờ tới lượt. | **\*Địa điểm:**  - Trong lớp.  **\* ĐD chung:**  - Trang phục gọn gàng.  - 4 quả bóng.  - Vạch xuất phát.  - Hoa thể dục cho trẻ.  - Nhạc bài hát về chủ đề. | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ chơi trò chơi: “*Gieo hạt*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  a- *Khởi động +* Cô cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi kiễng gót, hạ gót, chạy nhanh, chạy chậm…  b- *Trọng động* \* *BTPTC:*- Tay: Đưa trước, đưa lên cao (6 l x 4 nhịp).  - Bụng: Cúi gập người phía trước (4 lần x 4 nhịp).  - Chân: Đưa trước khụy gối (4 lần x 4 nhịp).  - Bật: Bật tách khép chân (4 lần x 4 nhịp).  \* *VĐCB: Chuyền bóng qua phải, qua trái:*  - Cô làm mẫu lần 1, không phân tích động tác  - Cô làm mẫu lần 2 giải thích :  - TTCB: Cô đứng đầu hang hai chân rộng bằng vai 2 tay cầm bóng đưa thẳng ra trước mặt khi có HL cô chuyền bóng bằng 2 tay về phía phải cho bạn đứng sau, bạn phía sau đón nhận bóng bằng 2 tay chuyền tiếp cho bạn sau mình. Đến bạn cuối cùng cầm bóng chạy về đàu hang chuyền bóng qua trái cho bạn đứng sau, bạn đứng sau nhạn bóng bằng hai tay chuyền tiếp cho bạn sau mình như bên phải.  - Cho 2 trẻ lên tập mẫu (Cả lớp quan sát và nx bạn tập)  - Trẻ thực hiện:  + Lần 1: lần l­ượt 2 trẻ một lên làm cho đến hết (Cô chú ý sửa sai cho trẻ, kèm cá nhân trẻ chưa làm được làm lại cùng trẻ khá)  + Lần 2, 3: Tổ chức cho trẻ thi đua (Có nhạc)  *\* TCVĐ: Bóng tròn to :*Trẻ nắm tay nhau thành vòng tròn, vừa hát vừa thực hiện theo lời bài hát “Bóng tròn to”. Cho trẻ chơi từ 2- 3 lần, nhận xét sau chơi.(Trẻ chơi 3-4 lần).  *c- Hồi tĩnh:* Trẻ làm những chú chim đi nhẹ nhàng xung quanh lớp  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  Tìm hiểu sự phát triển của cây. | **1. Kiến thức:**  - Trẻ nhận biết được quá trình phát triển của cây từ hạt.  - Trẻ biết lợi ích của các loại cây xanh.  **2. Kĩ năng:**  - Trẻ có kĩ năng nhận xét về quá trình phát triển của cây từ hạt.  - Trẻ diễn đạt rõ ràng, mạch lạc  - Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô.  **3. Thái độ**:  - Giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên, biết bảo vệ các loài cây xanh. | **\* Địa điểm:** trong lớp.  **\*Đồ dùng của cô:**  + Hình ảnh về giai đoạn phát triển của cây.  + Băng nhạc có các bài hát “*Em yêu cây xanh*”.  +Băng hình về giai đoạn phát triển của cây.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  + Các bức tranh vẽ quá trình phát triển của cây.  +Tranh vẽ hành động đúng và sai. | **1. Ổn định tổ chức:**  - Chơi trò chơi: *"Gieo hạt"*  - Các con vừa chơi TC gì?.  **2. Hình thức, phương pháp tổ chức**:  ***\*Xem hình ảnh về giai đoạn phát triển của cây :***  Hạt - nẩy mầm - cây non - cây có hoa - cây có quả.  -Đàm thoại với trẻ về quá trình phát triển của cây từ hạt.  +Công việc đầu tiên, chúng ta sẽ làm gì ?  + Sau khi gieo hạt xong, ta thấy điều gì lạ xảy ra ?  +Khi được chăm sóc và tưới nược, cây mầm như thế nào ?  + Khi cây phát triển cây như thế nào?  +Khi cây trưởng thành cây sẽ cho ta những gì ?  -Kết hợp giáo dục trẻ: Biết bảo vệ chăm sóc cây xanh.  ***\* Luyện tập:***  - ***TC:*** ***“Ai đoán giỏi”:***  ***+*** Cô cho trẻ giải câu đố về các giai đoạn phát triển của cây từ hạt.  ***- TC:*** ***“ Ai nhanh hơn":***  + Chia trẻ thành 4 đội, hai đội chơi trước. Cho các tổ thi đua lên xếp thứ tự các giai đoạn phát triển của cây từ hạt.  + Luật chơi: thời gian bắt đầu và kết thúc là bản nhạc, đội nào sắp xếp đúng và được nhiều hơn đội đó sẽ chiến thắng.  **3. Kết thúc:**  - Nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  **- VTTN:** Mùa hè đến  **- Nghe:** Cháu vẽ ông mặt trời. | **1.Kiến thức**  - Trẻ thuộc lời bài hát, nhớ tên bài hát "Mùa hè đến"  “Cháu vẽ ông mặt trời”  - Trẻ cảm nhận được giai điệu vui vẻ của bài hát biết kết hợp vỗ tay theo nhịp.  **2. Kỹ năng :**  - Trẻ hát đúng lời, đúng nhạc, phát triển tai nghe cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo nhịp.  - Biết sử dụng các nhạc cụ theo tiết tấu.  - Chơi trò chơi đúng cách, đúng luật  **3. Thái độ:**  - Qua nội dung 2 bài hát giáo dục trẻ tình yêu thiên nhiên. | **\*Địa điểm:**  Trong lớp học  **\* Đồ dùng của cô**  - Đĩa nhạc bài: *Mùa hè đến; Cháu vẽ ông mặt trời.*  *- Video cháu vẽ ông mặt trời*  *-* Phách tre, song loan, hộp hạt, rùi trống.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Hoa, nơ đeo  tay cho trẻ  - Đội hình biểu diễn. | **1) Ổn định tổ chức:** Cô và trẻ trò chuyện về mùa hè: trang phục, thời tiết…( xem hình ảnh).  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Dạy vỗ tay theo nhịp: "Mùa hè đến”:***  Cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát *“Mùa hè đến”* của nhạc sỹ nào?  - Cho trẻ hát cùng cô bài hát*“Mùa hè đến” (*trẻ về chỗ lấy đồ dùng)  - Cho trẻ kể các cách khác nhau để bài hát được hay hơn. Cô hướng đến vỗ tay theo nhịp.  - Cô vỗ mẫu lần 1: Có nhạc ( không giải thích)  - Cô vỗ mẫu lần 2: Không nhạc ( giải thích)  + Cô vỗ mẫu kết hợp lời bài hát hướng dẫn cho trẻ xem: Vỗ 1 cái rồi mở ra, bắt đầu vỗ tay vào từ “ *Mùa* ” ở lời đầu tiên của bài hát.  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 1- 2 lần (không nhạc)  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 2 lần có nhạc (Cô sửa sai nếu có)  - Mời từng tổ đứng lên hát - vỗ tay(Sử dụng nhạc cụ - cô nhận xét và sửa sai cho trẻ)  - Mời nhóm, cá nhân trẻ đứng lên biểu diễn hát và vỗ tay theo nhạc.  - Cho cả lớp đứng lên hát và vỗ tay 1 lần ( sử dụng nhạc cụ).  **\* Nghe hát: *“Cháu vẽ ông mặt trời” Nhạc sỹ Tân Huyền***  - Cô hát lần 1: Hỏi tên bài hát, nhạc sỹ?  + Giảng nội dung bài hát:  - Cô hát lần 2: Cho trẻ nghe băng hát ( Video) và cả lớp đứng lên thể hiện theo nhạc cùng các bạn hát trong băng.  **3) Kết thúc**:- Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  **-** Phân biệt hình tròn với các hình: Vuông, tam giác, chữ nhật. | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết 4 hình cơ bản: vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.  - Trẻ phân biệt hình tròn với các hình khác.  **2. Kỹ năng:**  - Rèn kỹ năng nhận biết và phân biệt hình.  - Rèn kỹ năng tư duy và ghi nhớ có chủ đích cho trẻ.  **3. Thái độ:**  - Trẻ có ý thức tham gia vào các hoạt động học tập, biết giữ gìn đồ dùng học tập. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\*ĐD của cô:**  - P.P h/ả theo tiến trình bài học.  **\* ĐD của trẻ:**  - Mỗi trẻ 1 hình tròn, vuông, tam giác, chữ nhật. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cả lớp chơi trò chơi “*Bóng tròn to*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\* *Ôn nhận biết hình: Vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.***  **-** Cho trẻ tìm xung quanh lớp những đồ dùng có dạng hình vuông, tròn, tam giác, chữ nhật.  - Trẻ xem hình ảnh trên màn hình và nói tên các bộ phận của ngôi nhà có dạng hình gì tạo thành..  ***\* Phân biệt hình tròn với các hình còn lại***  ***-*** Trò chơi ô cửa bí mật.Trẻ nói tên hình, đặc điểm của các hình xuất hiện trên màn hình vi tính.  Đặc điểm nổi bật của từng hình.  - Trẻ so sánh hình theo cặp:  + Hinh tròn với tam giác.  + Hình tròn với hình chữ nhật.  + Hình tròn với hình vuông.  => Rút ra đặc điểm riêng của hình tròn khác với các hình khác là: Có đường bao cong, có thể lăn được.  ***\* Luyện tập***  - TC1: “*Tai ai tinh*” - Cô nói đặc điểm, trẻ nói tên hình và ngược lại.  - TC2: “*Ai nhanh nhất*” – CC: Trên nền có các hình học, trẻ vừa đi vừa hát, khi có hiệu lệnh nhảy vào hình nào thì trẻ nhanh chân nhảy vào hình đó. Ai làm sai bị phạt nhảy lò cò.  **3) Kết thúc:** - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Xé dán lá cây  (Đề tài) | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết lợi ích của cây xanh đối với môi trường sống của con người.  **2.Kỹ năng**  - Luyện kĩ năng xé vụn và dán cho trẻ.  - Trẻ biết cách sắp xếp bố cục bức tranh.  **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động  - Biết yêu cái đẹp, thể hiện cái đẹp qua bài xé dán. | **\* Đồ dùng của cô**  - Nhạc bài hát "Em yêu cây xanh"  - Tranh mẫu của cô (3-4 tranh)  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở thủ công của trẻ  - Giấy màu  - Hồ dán  - Khăn lau | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ hát bài: *"Em yêu cây xanh"*  - Các con vừa hát bài hát gì?  - Nội dung bài hát nói lên điều gì?  - Lá cây có màu gì?  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  ­***\* Cô cho trẻ xem tranh gợi ý, trẻ quan sát và nhận xét tranh.***  - Những bức tranh này xé dán cái gì?  - Ai có nhận xét gì về những bức tranh?  - Lá có màu gì?  - Hình lá nh­ư thế nào?  - Vì sao có lá vàng, có lá xanh?  - Những chiếc lá này đ­ược dán nh­ư thế nào?  - Con thích bức tranh nào? Vì sao?  *\* Hỏi ý tưởng của trẻ:*  Con xé dán bức tranh của mình ntn?  **\* *Trẻ thực hiện***  *-* Cô bao quát trẻ, động viên trẻ.  ***\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm:***  - Con thích bài nào? Vì sao con thích?  - Con thấy tranh của bạn nh­­ư thế nào?  - Cho 2- 3 trẻ nhận xét bài của mình.  **3) Kết thúc**  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  **Thơ:** Cầu vồng | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên bài thơ, hiểu nội dung bài thơ  nói lên vẻ đẹp của cầu vồng.  - Trẻ quan sát và nhận thấy cầu vồng là 1  đường cong có 7 màu.  **2.Kỹ năng**  - Trẻ thể hiện được  âm điệu nhẹ nhàng của bài thơ, biết ngắt giọng khi đọc thơ.  - Trẻ có kỹ năng trả  lời câu hỏi và bộc lộ  cảm xúc khi nghe, đọc thơ.  **3.Thái độ**  - Trẻ yêu quý vẻ đẹp của thiên nhiên, yêu quý người thân, bạn bè. | **\* Đồ dùng của cô**:  - Video quay cảnh cầu vồng sau cơn mưa.  - Tranh minh họa nội dung bài thơ.  **\* Đồ dùng của trẻ**:  - Chỗ ngồi ổn định của trẻ. | **1) Ổn định tổ chức**  - Cô cho trẻ xem video quay cảnh cầu vồng sau cơn mưa và trò chuyện.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  *\* Cô giới thiệu bài thơ* ***“****Cầu vồng”* *của nhà thơ Phạm Thanh Quang.*  + Cô đọc diễn cảm lần 1 kết hợp cùng điệu bộ, cử chỉ.  + Cô vừa đọc bài thơ gì? Do ai sáng tác?  + Cô đọc diễn cảm lần 2 (kết hợp tranh minh họa).  \* *Đàm thoại về nội dung bài thơ:*  - Các con thấy cầu vồng có bao nhiêu màu?  - Đó là những màu nào?  - Cầu vồng cũng có bạn. Vậy bạn của cầu vồng là ai?  - Vì sao cầu vồng có ánh sáng lung linh?  - Các con có biết “vươn qua” là ntn không?  - Chiếc cầu vồng lung linh cong lên trời được so sánh với hình ảnh của ai?  - GD trẻ: Cầu vồng là 1 hiện tượng tự nhiên, chúng cũng gắn bó với nhau như những người bạn. Vì vậy các con cũng hãy yêu thương, quý mến nhau như những bạn cầu vồng nhé!  *\* Dạy trẻ đọc thuộc bài thơ*  - Cả lớp đọc 2 lần, tổ, nhóm, cá nhân.  - Cả lớp đọc thơ lại 1 lần  **3) Kết thúc:**  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **KPKH**  Tìm hiểu về gió. | **1. Kiến thức**  - Trẻ phân biệt được gió tự nhiên, gió nhân tạo thông qua đồ vật trước đó.  - Trẻ biết tạo ra gió  khi trời nóng bức (dùng quạt), biết tốc  độ nhanh, chậm khi  tạo ra gió bằng quạt máy.Gió ở khắp mọi nơi,không màu ,không mùi ,không vị ,không hình dáng  **2. Kỹ năng*:***  - Biết so sánh gió tự nhiên và gió nhân tạo  - Biết giữ gìn bảo vệ môi trường  **3. Thái độ:**  - Trẻ tham gia hoạt động tích cực, biết lợi dụng gió để thả diều, tránh gió khi có hiện tượng mưa bão. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\* Đồ dùng của cô**  - quạt giấy, khăn lụa, sỏi,túi bóng  - Video về gió.  - chong chóng  **\* Đồ dùng của trẻ**  - Những vật gặp gió bay được : Lông gà, lông chim, giấy bóng, giấy màu….  - Những vật gặp gió không bay được : đá, sỏi, đất nặn…..  . | **1) Ổn định tổ chức:** Cô cho trẻ đọc đoạn thơ về gió .Trò chuyện với trẻ về gió, gió có ở đâu?  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Cho trẻ thực hành trải nghiệm:*  - Cô cho trẻ về các nhóm làm thí nghiệm với các vật gặp gió bay và không bay .  - Khi chúng mình thổi lông gà, giấy bóng, đá sỏi thì điếu gì sẽ xảy ra. Tại sao ?Tại sao lá cây lại bay đi khắp nơi, cây lại lay chuyển?  - Con người có thể tạo ra gió được không. Bằng cách nào ?  - Cho trẻ thực hành với quạt máy và nhận xét.  - Dùng sức thổi, dùng quạt để tạo ra gió gọi là gió gì? (Gió nhân tạo)  - Nhìn ra cây ở ngoài trời cô hỏi trẻ tại sao lá cây lại đu đưa được.  + Gió ở ngoài trời là gió gì ?  **\***Gió tự nhiên và gió nhân tạo có điểm gì khác và giống nhau .  - Cô cho trẻ kể tên các trò chơi mà lứa tuổi thiếu nhi cần đến gió.  - Cô cho trẻ chơi với chong chóng:Tại sao chong chóng lại quay được  - Theo con gió có màu gì không : Cô cho trẻ cầm, nắm, ngửi, nếm, nhìn …gió ? Gió không màu, không mùi, không hình dáng.  + Theo con gió có ở những đâu.Cho trẻ xem video gió nhẹ có diều đang bay và trò chuyện.(xem gió bão)  ***\* Luyện tập:***  : Bật qua vòng lấy đồ vật gặp gió nhẹ bay, không bay .  +Đội 1 lấy vật gặp gió nhẹ bay  + Đội 2 lấy vật gặp gió nhẹ không bay.  **3) Kết thúc:**Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - **VTTTTC***:* Cho tôi đi làm mưa với  - **Nghe**: Tia nắng hạt mưa. | **1. Kiến thức**  - Trẻ hát đúng lời bài hát:*Cho tôi đi làm mưa với* - NS Hoàng Hà  - Trẻ biết tên bài hát và hiểu nội dung bài hát*“Tia nắng hạt mưa”* – *Nhạc: Khánh Vinh.*  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ hát đúng giai  điệu và có kỹ năng vỗ tay theo tiết tấu chậm  - Trẻ chú ý nghe cô  hát nghe trọn vẹn bài: “Mưa rơi”.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia tiết học.  - Trẻ thể hiện cảm  xúc phù hợp với nội dung bài vận động và bài hát nghe. | \*Địa điểm: Trong lớp học  \* Đồ dùng của cô  - Băng nhạc  bài: *Cho tôi đi làm mưa với; tia nắng hạt mưa.*  *- Video bài tia nắng hạt mưa.*  \* Đồ dùng của trẻ  - Một số nhạc  cụ: sắc xô,  phách tre, song loan.... | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ chơi “Mưa to- mưa nhỏ”. Trò chuyện với trẻ về mưa.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  ***\* Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm: "Cho tôi đi làm mưa với”.***  - Cho trẻ nghe giai điệu và đoán tên bài hát *“Cho tôi đi làm mưa với”* của nhạc sỹ nào?  - Cho trẻ hát cùng cô bài hát*“Cho tôi đi làm mưa với”*  - Hỏi trẻ các tiết tấu mà trẻ đã học, hướng đến VTTTTC.  - Cô vỗ mẫu lần 1: Có nhạc ( không giải thích).  + Cô vừa vỗ tay theo tiết tấu gì? Của bài hát nào?  - Cô vỗ mẫu lần 2: Không nhạc ( giải thích).  + Cô vỗ mẫu kết hợp lời bài hát hướng dẫn cho trẻ xem: Vỗ 3 cái rồi mở ra, bắt đầu vỗ tay vào từ “ Cho” từ đầu tiên của bài hát.  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 1- 2 lần (không nhạc)  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 2 lần có nhạc (Cô sửa sai nếu có)  - Mời từng tổ đứng lên hát - vỗ tay (Sử dụng nhạc cụ - cô nhận xét và sửa sai cho trẻ).  - Mời nhóm, cá nhân trẻ đứng lên biểu diễn hát và vỗ tay theo nhạc.  - Cho cả lớp đứng lên hát và vỗ tay 1 lần ( có nhạc cụ).  ***\** Nghe hát *: "Tia nắng hạt mưa” – Nhạc: Khánh Vinh***  - Cô hát lần 1: Hỏi trẻ tên bài hát, tên tác giả?  - Giảng nội dung:  Bài hát có giai điệu vui tươi, thơ ngây của tuổi học trò đầy hồn nhiên, mơ ước.  - Cô hát lần 2: Cho trẻ nghe băng ca sĩ, trẻ hưởng ứng theo băng.  **3) Kết thúc:**Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Ôn số lượng trong phạm vi 4. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết đếm đến 4  - Trẻ nhận biết được các nhóm có 4 đối tượng  **2. Kỹ năng:**  - Luyện khả năng đếm, so sánh, thêm bớt trong phạm vi 4  **3.Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. | **\* Địa điểm:**  Trong lớp  **\* ĐD chung:**  - Lô tô h/ả các con vật trong phạm vi 4.  -TC trên máy chiếu  - Bảng cho trẻ chơi TC  - Nhạc bài hát: “*Cá vàng bơi”* | 1. **Ổn định tổ chức:**   - Cho trẻ hát bài : “*Cá vàng bơi*.” Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  **\*TC1:** Nối các nhóm con vật có số lượng bằng nhau trong phạm vi 4  - Trẻ chia làm 4 đội chơi, 2 đội 1 lên thi đua.  Thời gian bắt đầu chơi và kết thúc là 1 bản nhạc, đội nào nối được nhiều nhất và đúng nhất là đội thắng cuộc  ***\* TC2: “ Đội nào nhanh nhất”***  + Cách chơi- Luật chơi: Cô chia trẻ thành 4 đội chơi. Nhiệm vụ của các đội là chạy lên gắn thêm hoặc bớt sao cho đủ số lượng của mỗi nhóm là 4.  - Luật chơi: Chơi theo luật tiếp sức. Thời gian cho trò chơi là 1 bản nhạc. Bản nhạc kết thúc đội nào tách được nhiều nhóm đúng hơn sẽ là đội chiến thắng  **\* TC3**: Bé nhanh bé khéo  - Mỗi trẻ cầm trên tay 1 lô tô có số lượng các con vật khác nhau từ 1- 4….. Khi có hiệu lệnh trẻ phải chạy thật nhanh về đúng số nhà tương ứng với nhóm lô tô con vật cầm trên tay.  Trẻ nào về nhầm nhà thì phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp.  **\*TC4**: Nối nhóm đồ dung có số lượng trong phạm vi 4 với chữ số tương ứng và tô màu.  **3) Kết thúc**  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Vẽ cầu vồng  (Đề tài) | **1. Kiến thức**  - Trẻ có một số hiểu biết về cầu vồng thường xuất hiện vào mùa hè sau những cơn mưa rào bất chợt.  **2. Kỹ năng:**  - Trẻ sử dụng những kỹ năng đã học để vẽ nét cong thành bức tranh có nội dung.  - Luyện kĩ năng vẽ và tô màu cho trẻ.  **3. Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động  - Trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình, tôn trọng sản phẩm của bạn. | **\* ĐD của cô:**  - Tranh mẫu: 3- 4 tranh vẽ cầu vồng  - Nhạc bài hát "Mùa hè đến"  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở vẽ, bút  màu, bàn ghế cho trẻ.  - Nguyên liệu mở: Màu nước, cát màu kim sa... | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ hát bài: “*Mùa hè đến*”.  - Con vừa hát bài gì? Bài hát nói về mùa gì?  - Cho trẻ kể về các đặc điểm nổi bật của thời tiết mùa hè.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  *\* Quan sát tranh và đàm thoại:*  - Bức tranh vẽ gì?  - Ai có nhận xét gì về bức tranh?  - Cầu vồng được vẽ bằng những nét gì?  - Tô màu như thế nào?  - Cô gợi ý trẻ nhận xét về bố cục, màu sắc, chất liệu.  \* *Hỏi ý định của trẻ:*  - Con vẽ tranh cầu vồng của mình như thế nào?  - Con chọn nguyên liệu gì để tạo màu sắc khác nhau cho cầu vồng.  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bao quát, động viên trẻ.  *\* Tr­ưng bày và nhận xét sản phẩm*  - Con thích bài nào?  - Vì sao con thích?  - Cho trẻ giới thiệu tranh của trẻ.  **3) Kết thúc:**  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Vận động**  **-** Bò trong đường zíc zắc  - TC: Kéo cưa lừa xẻ. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ biết tên vận động và quá trình thực hiện vạn động.  - Trẻ hiểu biết bò bằng bàn tay và bàn chân trong đường zíc zắc.  - Biết chơi trò chơi vận động.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ có kỹ năng phối hợp tay nọ chân kia nhịp nhàng, bò đúng trong đường zíc zắc.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi.  **3.Thái độ:**  - Trẻ mạnh dạn khi tập, biết chờ tới lượt. | **\*Địa điểm:**  - Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng.  **\* ĐD chung:**  - Trang phục gọn gang.  - 2 đường zíc zắc.  - Vạch xuất phát.  - Hoa thể dục cho trẻ.  - Nhạc bài hát “Kéo cưa lừ xẻ”. | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ chơi trò chơi: “*Gieo hạt*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  a- *Khởi động +* Cô cho trẻ làm đoàn tàu đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi kiễng gót, hạ gót, chạy nhanh, chạy chậm…  b- *Trọng động* \* *BTPTC:*- Tay: Đưa trước, đưa lên cao (6 l x 4 nhịp).  - Bụng: Cúi gập người phía trước (4 lần x 4 nhịp).  - Chân: Đưa trước khụy gối (6 lần x 4 nhịp).  - Bật: Bật tách khép chân (4 lần x 4 nhịp).  \* *VĐCB: Bò trong đường zíc zắc.*  - Cô làm mẫu lần 1, không phân tích động tác  - Cô làm mẫu lần 2 giải thích :  - TTCB: Hai lòng bàn tay sát sàn trước vạch xuất phát, hai bàn chân sát sàn. Khi có hiệu lệnh bò, phối hợp nhịp nhàng chân nọ, tay kia bò tiến về phía trước trông đường zíc zắc, đến đọan zíc zắc đổi hướng bò sao cho không bò ra ngoài. Cứ như vậy bò đến cuối đường thì đứng dậy và đi về cuối hàng.  - Cho 2 trẻ lên tập mẫu (Cả lớp quan sát và nx bạn tập)  - Trẻ thực hiện:  + Lần 1: lần l­ượt 2 trẻ một lên làm cho đến hết (Cô chú ý sửa sai cho trẻ, kèm cá nhân trẻ chưa làm được làm lại cùng trẻ khá)  + Lần 2, 3: Tổ chức cho trẻ thi đua (Có nhạc)  \* *Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ*:  - CC: Cô cho 2 bạn ghép đôi cầm tay nhau, làm động tác kéo cưa kết hợp đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”. Các lần sau kéo theo nhạc bài hát. Trẻ chơi 3-4 lần.  *c- Hồi tĩnh:* Trẻ làm những chú chim đi nhẹ nhàng xung quanh lớp  **3. Kết thúc:** Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  - Tìm hiểu về sự kì diệu của nước. | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhận biết được 1 số đặc điểm, tính chất, trạng thái của nước.  - Trẻ biết 1 số lợi ích, tác dụng của nước đối với đời sống con  người.  **2. Kỹ năng:**  - Phát triển vốn từ cho trẻ  - Kỹ năng chơi chọn các hoạt động cần nước.  **3. Thái độ:**  - Trẻ biết giữ gìn nguồn nước sạch | **\* Địa điểm:** Trong lớp học  **\* ĐD của cô:**  - PP tiết học.  **\* ĐD của trẻ**:  - Cốc nhựa, thìa, nước lọc, nước đường, muối, sỏi, xốp bọt biển, chanh, quất......  **\* ĐD chung:**  - Tranh vẽ 1 số hoạt động cần đến nước và  các hoạt động không cần nước.  - Đĩa nhạc bài hát: *Cho tôi đi làm mưa với*. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô cho cả lớp hát: "*Cho tôi đi làm mưa với*".  - Nước rất cần thiết cho cây cối, con người và loài vật. Nước có rất nhiều điều thú vị, cô cháu mình cùng nhau khám phá nhé!  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Hôm nay cô và các con sẽ cùng nhau tìm hiểu về sự kì diệu của nước( Cô chia trẻ làm 4 nhóm)  ***+ Nhóm 1***: Cho trẻ quan sát và nhận xét về nước lọc.  => KL: Nước lọc trong suốt, không màu, không mùi, không vị.  **+ Nhóm 2**: Cho trẻ khám phá về sự hoà tan, và không hoà tan các chất trong nước (Pha nước đường, muối; thả các vật nặng- nhẹ vào nước).  ***+ Nhóm 3***: Cho trẻ quan sát và nhận xét cốc nước đá. Nước đá dùng để làm gì?  ***+ Nhóm 4***: Cho trẻ quan sát và nhận xét cốc nước nóng. Nước nóng dùng để làm gì? Cô khái quát lại tính chất của nước( ở 3 thể: rắn (nước đá), lỏng, khí (Bay hơi) và nước rất cần thiết đối với con người.  - Mở rộng: Cho trẻ xem tranh các hình ảnh về vai trò của nước đối  với con người: Cảnh em bé tắm, rửa rau...  ***\* Luyện tập:***  - TC: Thi chọn đúng. Chia lớp làm 4 đội, đứng xếp hàng dọc trước vạch. Nhiệm vụ của trẻ là bật nhảy qua chiếc vòng rồi chạy lên bàn, chọn những hoạt động cần đến nước để gắn lên bảng.  => Trẻ chơi xong cô nhận xét các đội chơi.  **3) Kết thúc:**  Cô nhận xét tuyên dương |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - VTTTC: Vườn rau của bé.  - TC: Ai nhanh nhất. | **1.Kiến thức**  - Trẻ biết VTTTPH theo lời bài hát.  - Trẻ thuộc lời bài hát, hiểu nội dung bài hát. Nhớ tên bài hát.  2.**Kỹ năng :**  - Trẻ có kỹ năng VTTTTPH.  - Rèn tai nghe âm nhạc cho trẻ.  - Trẻ có kỹ năng chơi trò chơi âm nhạc.  ***3*. Thái độ:**  - Trẻ chú ý nghe, tỏ ra thích thú(hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc.  - Trẻ hứng thú tham gia giờ học. | **\* ĐD của cô:**  - Đài, băng nhạc bài hát: Vườn cây nhà bé.  - Hình ảnh và nhạc một số bài hát chủ đề thực vật.  **\* ĐD của trẻ:**  - Nhạc cụ âm nhạc: xắc xô, phách tre, hộp lắc… | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ chơi trò chơi “Cây cao, cỏ thấp”.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức*.***  \****Dạy vỗ tay theo TT chậm "Vườn rau của bé"***  - Cho trẻ nghe giai điệu bài hát, đoán tên bài hát, hỏi tên nhạc sỹ?  - Trẻ hát lần 1 (ngồi quanh cô), lần 2 (về chỗ)  - Dạy trẻ vỗ tay: Để bài hát hay hơn các con có những cách gì?  - Cô hát + vỗ mẫu lần 1 ( Không nhạc)  - Cô vỗ tay theo TT gì ? Vỗ theo TTC là vỗ như thế nào?  - Cô hát + vỗ tay lần 2 (Có nhạc đệm)  (Nhắc trẻ bắt đầu vỗ tay vào tiếng “Cháu” sau từ "Cô cùng" ở lời đầu tiên của bài hát).  - Cho cả lớp vỗ tay theo TTC và hát (1 lần không nhạc- 2 lần có nhạc)  - Cho tổ, nhóm, cá nhân trẻ hát + vỗ tay TTTC  - Cả lớp thực hiện lại 1 lần.  *\** ***Trò chơi: Xem hình ảnh đoán tên bài hát***  - CC: Cô chia lớp làm 3 đội, mỗi đội có tín hiệu riêng để giành quyền trả lời. Trên màn hình xuất hiện hình ảnh liên quan đến bài hát về thực vật, sau thời gian suy nghĩ 5 giây, đội nào có câu trả lời thì ra tín hiệu.  - LC: Câu trẻ lời đúng sẽ giành được 1 bông hoa, câu trả lời sai sẽ nhường quyền cho đội bạn. Sauk hi đoán tên bài hát, cả đội có thể biểu diễn lại bài hoặc mời các đội khác cùng tham gia biểu diễn.  **3) Kết thúc**- Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Ôn luyện về số lượng trong phạm vi 5. | **1**.**Kiến thức:**  - Trẻ biết đếm đến 5  - Trẻ nhận biết được các nhóm có 5 đối tượng.  2.**Kỹ năng**:  - Luyện kỹ năng đếm, so sánh, thêm bớt trong phạm vi 5.  **3.Thái độ:**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. | **\* Địa điểm:** Trong lớp học  **\* ĐD của cô:**  - PP tiết học.  **\* ĐD của trẻ:**  - Bàn thấp, tranh tô màu về nhóm, bảng.  - Lô tô các PTGT có số lượng trong phạm vi 5.  - Nhạc các bài hát về giao thông. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ hát bài: *Em đi chơi thuyền*.Trò chuyện về nội dung bài hát.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Hôm nay cô sẽ cho các con cùng ôn luyện về số lượng trong phạm vi 5:  \* **TC1**: ***Bé tinh mắt:***  - Cách chơi: Trẻ chia làm 4 đội chơi. Trẻ quan sát tranh PP các nhóm PTGT có số lượng trong phạm vi 5 và rung chuông rành quyền trả lời.  - Luật chơi: Thời gian suy nghĩ là 5 giây, đội nào trả lời đúng nhất được nhiều nhất và là đội thắng cuộc.  \* **TC2**: ***Đội nào nhanh nhất***  - Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 đội chơi,2 đội đầu tiên sẽ lên tìm và nói các PTGT có số lượng là 5. 2 sau sẽ lên gắn thẻ số 5 vào các nhóm PTGT có số lượng là 5.  - Luật chơi: Chơi tiếp sức: Thời gian bắt đầu chơi và kết thúc là một bản nhạc, đội nào nối đúng và gắn được nhiều và đúng nhất sẽ là đội chiến thắng.  \* **TC 3*: Về đúng bến***  - Trẻ đi xung quanh lớp vừa đi vừa hát 1 bài. Khi có hiệu lệnh trẻ phải về đúng bến theo yêu cầu..... Lần đầu về bến có nhóm PTGT có số lượng là 3/5/4. Sau đó hiệu lệnh là về bến có số lượng PTGT nhiều hơn....; về bến có số lượng PTGT ít hơn....  - Luật chơi: Trẻ nào về nhầm bến thì phải nhảy lò cò 1 vòng xung quanh lớp.  **\* TC 4: *"Bé khéo tay".***  - Cô cho trẻ về các nhóm tô và nối các nhóm theo yêu cầu của cô.  **3) Kết thúc:**  Cô nhận xét tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  - Vẽ theo đề tài tự chọn: Một số cảnh đẹp của Hà Nội  ( Đề tài) | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết vẽ bức tranh Lăng Bác, Chùa 1 cột, Cột cờ Hà Nội….những cảnh đẹp Hà Nội mà bé thích.  **2. Kỹ năng**  - Rèn kỹ năng vẽ, tô màu.  - Trẻ có kỹ năng sắp xếp tạo bố cục cho bức tranh.  **3. Thái độ**  - Biết yêu cái đẹp, thể hiện cảnh đẹp của quê hư­ơng qua bài tạo hình. | **\* Địa điểm:** Trong lớp học  **\* Đồ dùng của cô:**  - P.P một số cảnh đẹp của Hà Nội: Tháp rùa; Cầu thê húc, Văn miếu; Lăng Bác; Chùa một cột;....  - Tranh gợi ý: Lăng bác, Chùa một cột, cột cờ Hà Nội  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Vở vẽ, bút sáp màu, bàn ghế.  - Giấy màu, hồ dán.  -Khăn lau, khay.  - Một số nguyên vật liệu khác. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cho trẻ hát bài “Yêu Hà Nội”. Trò chuyện về nội dung bài hát**.**  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\*Quan sát, đàm thoại tranh gợi ý.*  - Cô và các con cùng đi xem triển lãm tranh. Đây là những bức tranh vẽ về cảnh đẹp nổi tiếng của Hà Nội.  - Ai thích bức tranh Lăng bác? Lăng Bác được vẽ ntn? Dùng chất liệu gì để làm? Sử dụng kỹ năng vẽ nào? Phần cửa vào hình gì? Cô tô màu ntn?...  - Quan sát tranh cầu Thê Húc. Ai thích bức tranh này? Vì sao con thích?+ Cầu Thê Húc có màu gì? Các nan cầu được vẽ ntn?  - Quan sát tranh cột cờ Hà Nội.Bức tranh vẽ gì? Chùa một cột có điều gì đặc biệt? Có ngôi chùa trên một cái hồ? Sử dụng các kỹ năng gì để vẽ?  - Tương tự về các cảnh đẹp: Văn miếu...  *\* Hỏi ý tưởng trẻ:*Con sẽ vẽ cảnh đẹp nào? Con vẽ ntn?  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bao quát hướng dẫn trẻ chưa thực hiện được.  (Cô gợi mở để vẽ thêm chi tiết cho bức tranh thêm sinh động)  *\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm*  - Cô cho trẻ trưng bày, nhận xét sản phẩm.  - Trẻ nhận xét bài của mình, của bạn:  + Con thích bài của bạn nào? Vì sao con thích?  **3) Kết thúc** : Cô nhận xét giờ học, động viên, khuyến khích trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Văn học**  **Thơ:**  Hoa quanh lăng Bác. | **1.Kiến thức:**  - Trẻ hiểu nội dung bài thơ: Hoa quanh lăng Bác- sáng tác Nguyễn Bao.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc.  - Trẻ thuộc thơ, biết đọc thơ diễn cảm, thể hiện đư­­­ợc nhịp điệu của bài thơ.  **3.Thái độ:**  - Giáo dục trẻ lòng tôn kính với Bác Hồ. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học  **\* ĐD của cô**:  - P.P minh hoạ cho nội dung bài thơ  **\* ĐD của trẻ:**  - Chỗ ngồi ổn định của trẻ.  **\* ĐD chung:**  - Hình ảnh về Bác Hồ. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô cho trẻ xem hình ảnh Lăng Bác Hồ.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cô đọc lần 1: Hỏi tên bài thơ? Tên tác giả?  - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 (Minh họa P.P)  ***\**** *Đàm thoại - trích dẫn :*  - Cô đọc bài thơ gì? Do nhà thơ nào sáng tác?  - Các con thấy quanh lăng Bác có những hoa gì?  - Màu sắc của các loại hoa ntn?  - Gải thích từ: Xòe - nở to; làn hương dịu dàng - mùi thơm dịu.  - Mỗi mùa quanh lăng Bác có một loại hoa khác nhau. Đó là hoa gì? (thơm mát- mùi thơm nhẹ nhàng, dễ chịu; tỏa ngát- hương thơm ngào ngạt của hoa sen).  - Các loài hoa được so sánh như ai?  - Ai đọc những câu thơ đó lên cho cô và các bạn nghe nào!  - Hoa nở quanh lăng Bác. Suốt bốn mùa hương bay.  *\* Dạy trẻ đọc thơ:*  - Cả lớp đọc 2-3 lần.Từng tổ đọc thơ 1 lần.  - Nhóm bạn trai, bạn gái.Cá nhân trẻ khá đọc.  - Cả lớp đọc lại 1 lần.  \* *Giáo dục trẻ*: Biết yêu quý và tỏ lòng tôn kính,biết ơn với Bác. Biết thể hiện tình yêu của mình với Bác Hồ.  - Cho trẻ thi đọc thơ nối tiếp theo tổ.  **3) Kết thúc:**Nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **HĐKP**  Hà Nội thân yêu. | ***1*. Kiến thức**  - Trẻ biết một số danh lam thắng cảnh của Hà Nội.  **2. Kỹ năng**  - Trẻ nói to, rõ ràng, nói đủ câu, diễn đạt mạch lạc, không nói ngọng  - Phát triển và rèn luyện kỹ năng quan sát, chú ý, ghi nhớ có chủ định.  **3. Thái độ**  - Biết yêu quý thiên nhiên, các danh lam thắng cảnh của thủ đô Hà Nội. | **\*Địa điểm:** Trong lớp học.  **\* ĐD của cô:**  - Tranh ảnh về một số danh lam thắng cảnh của Hà Nội: Hồ Gươm, Chùa Một Cột, Văn Miếu, Lăng Bác...  - Đĩa nhạc bài hát Yêu Hà Nội.  **\* ĐD của trẻ:**  - Lô tô tranh ảnh về Hà Nội và các vùng miền khác.  - Bàn thấp. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cả lớp hát bài: “*Yêu Hà Nội*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Trẻ xem hình ảnh Hồ G­ươm:*  + Đây là hình ảnh cảnh đẹp nào của Hà Nội? Ai đã đến Hồ Gươm?  + Ở Hồ Gươm có điều gì đặc biệt?  + Vì sao lại có tên là Hồ Gươm? Hồ Gươm còn có tên gọi nào khác?  *\* Chùa Một Cột:*Lớp mình đã bạn nào đư­ợc đi thăm chùa Một Cột?Con thấy chùa Một Cột nh­ư thế nào?  + Nét đặc trư­ng trong kiến trúc của chùa Một Cột?...  \* *Cô đưa tranh Lăng Bác*: Đây là gì? Bạn nào đã được đi thăm Lăng Bác rồi? Ở phía ngoài Lăng Bác các con nhìn thấy ai?Các chú cảnh vệ đứng ở đó để làm gì? Quanh Lăng Bác còn có gì nữa? ( Vườn hoa, cây cảnh)=> Đây là Lăng Bác là nơi Bác Hồ kính yêu của chúng ta yên nghỉ, hàng năm có hàng nghìn du khách trong và ngoài nước đên thăm Lăng Bác.  *\* Giáo dục*: Hà Nội là thủ đô của cả nước. Hà nội có nhiều danh lam, thắng cảnh nổi tiếng. Đặc biệt Hà nội có rất nhiều cây xanh nên còn gọi là Hà Nội xanh và là thành phố vì hoà bình. Do vậy các con phải biết góp phần xây dựng, bảo vệ, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, để thủ đô Hà Nội luôn xanh- sạch- đẹp.  *\* Luyện tập:*  - TC1: *“Ai đoán giỏi”* trẻ xem và đoán tên hình ảnh nào biến mất.  - TC2: *“Thi xem ai nhanh”.* Chia trẻ thành hai đội chơi. Thi đua tìm và gắn hình ảnh các danh lam thắng cảnh của Hà Nội lên bảng.  **3) Kết thúc:**- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Âm nhạc**  - **VTTTTC***:* Yêu Hà Nội  *(NS: Bảo Trọng).*  **- TC:** Xem hình ảnh đoán tên bài hát. | **1. Kiến thức**  - Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát.  - Trẻ biết VTTTTC theo bài hát “Yêu Hà Nội”.  - Nhớ tên bài nghe hát và hiểu nội dung bài hát nghe.  **2.Kỹ năng**  - Trẻ hát đúng lời đúng nhạc.  - Trẻ có kỹ năng vỗ tay theo TTC.  **3.Thái độ**  - Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động | **\* Địa điểm:** Trong lớp học  **\* ĐD chung:**  - Băng đĩa  nhạc bài: Yêu  Hà Nội; Hà Nội một trái tim hồng.  **\* ĐD của trẻ:**  - Ghế trẻ ngồi.  - Nhạc cụ âm nhạc: phách gỗ, hộp hạt, xắc xô, song loan.  - Vòng. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Trò chuyện với trẻ về thủ đô Hà Nội.  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  - Cho trẻn nghe và đoán tên giai điệu và hát 1 lần bài hát “Yêu hà Nội”.  ***\* Dạy vỗ tay theo tiết tấu chậm: "Yêu Hà Nội”.***  - Hỏi trẻ các tiết tấu mà trẻ đã học, hướng đến VTTTTC.  - Cô vỗ mẫu lần 1: Có nhạc ( không giải thích).  + Cô vừa vỗ tay theo tiết tấu gì? Của bài hát nào?  - Cô vỗ mẫu lần 2: Không nhạc ( giải thích).  + Cô vỗ mẫu kết hợp lời bài hát hướng dẫn cho trẻ xem: Vỗ 3 cái rồi mở ra, bắt đầu vỗ tay vào từ “ Yêu” từ đầu tiên của bài hát.  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 1- 2 lần (không nhạc)  - Cho cả lớp hát và vỗ tay 2 lần có nhạc (Cô sửa sai nếu có)  - Mời từng tổ đứng lên hát - vỗ tay.  (Sử dụng nhạc cụ - cô nhận xét và sửa sai cho trẻ).  - Mời nhóm, cá nhân trẻ đứng lên biểu diễn hát và vỗ tay theo nhạc.  - Cho cả lớp đứng lên hát và vỗ tay 1 lần (có nhạc cụ).  ***\* Trò chơi: “Xem hình ảnh đoán tên bài hát”***  - CC: Cô chia lớp làm 3 đội, nhiệm vụ của các đội là nhìn hình ảnh và đoán tên bài hát phù hợp với hình ảnh đó.Sau thời gian 5 giây  - LC: Đội nào trả lời đúng nhiều câu hỏi là đội chiến thắng.  **3) Kết thúc:**  -Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **LQVT**  Sắp xếp 3 đối tượng theo trình tự nhất định. | **1.Kiến thức:**  - Tre biết sắp xếp và nêu được các cách sắp xếp 3 loại đối tượng theo 1 trình tự nhất định và lặp lại.  **2.Kỹ năng:**  - Trẻ xếp đựoc 3 loại đối tượng theo trình tự sắp xếp nhất định.  - Trả lời to, rõ ràng câu hỏi của cô.  **3.Thái độ:**  -Trẻ có ý thức tham gia hoạt động, biết giữ gìn đồ dùng học tập. | **\* Địa điểm:**  - Trong lớp học.  **\* Đồ dùng của cô**  - PP tiến trình giờ học.  - Cô 6 hình tròn, 6 hình vuông, 3 hình tam giác.  **\* Đồ dùng của trẻ:**  - Giống của cô nhỏ hơn  **\* Đồ dùng của chung:**  - Nhạc bài: Yêu Hà Nội.  - Lô tô trò chơi: Quả dâu, bông hoa, cà chua. | **1) Ổn định tổ chức:**  - Cô và trẻ hát bài “ Tập đếm".  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức:**  *\* Ôn quy tắc sắp xếp của 2 đối tượng.*  - Cô cho trẻ đi vòng tròn theo nhạc, 1 bạn nam đứng cạnh 1 bạn nữ.  *\* Sắp xếp 3 đối tượng theo trình tự nhất định.*  **- *Lần 1: Quy tắc 1-1-1:***+ 1 hình tròn, 1 hình vuông, 1 hình tam giác, lặp lại.  + Cô cho trẻ nhận xét về cách sắp xếp trên PP. Cho trẻ đọc: " Quy tắc 1-1-1 là sắp xếp 1 hình tròn, 1 hình vuông, 1 hình tam giác lặp lại."  + Cô cho trẻ sắp xếp giống cô. Cô quan sát và sửa sai cho trẻ.  ***- Lần 2: Quy tắc 1-2-1:*** các con sắp xếp theo yêu cầu của cô.  + 1 hình tròn, 2 hình vuông, 1 hình tam giác lặp lại.  + Cô cho trẻ nhận xét, đoán tên và sắp xếp theo quy tắc  **- *Lần 3: Quy tắc 2-1-1***: 2 hình tròn, 1 hình vuông, 1 hình tam giác, lặp lại.  + Cô mời trẻ lên sắp xếp tiếp vào chuỗi. Cô cho trẻ nhận xét, đoán tên và sắp xếp theo quy tắc. Cho cả lớp xếp theo quy tắc mới.  => Có rất nhiều cách sắp xếp theo quy tắc của 3 loại đối tượng, ...  - Trẻ sắp xếp theo ý thích.  - Thế nào là sắp xếp theo quy tắc của 3 loại đối tượng cô hỏi 2 - 3trẻ.  ***\* Luyện tập:*** - TC1: *“Ai tài giỏ”* quan sát kỹ quy tắc sắp xếp và tìm loại đối tượng bị thiếu điền vào chỗ trống.  - TC2: “*Ai nhanh nhất”.* Chia trẻ làm 4 đội, nhiệm vụ của trẻ là sắp xếp các lô tô hoàn chỉnh theo 1 quy tắc nhất định.  **3) Kết thúc:**- Cô nhận xét và tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ………………………………………………………………………………………………………………………… | | |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên HĐ học** | **Mục đích- Yêu cầu** | **Chuẩn bị** | **Cách tiến hành** |
| **Tạo hình**  Cắt dán tia nắng  (Mẫu ) | **1. Kiến thức**  - Trẻ biết cách cầm giấy, cầm kéo cắt giấy thành dải để dán thành tia nắng.  **2. Kỹ năng**:  - Luyện kỹ năng cắt và dỏn  - Trẻ biết cách sắp xếp bố cục bức tranh.  **3. Thái độ**:  - Trẻ hứng thú tham gia vào tiết học.  - Trẻ biết yêu cái đẹp, trân trọng sản phẩm mình tạo ra. | **\* Đồ dùng của cô**:  - Tranh mẫu cắt dỏn tia nắng (A3)  - 1 tờ A3 trắng, kéo, giấy màu để cô cắt dán mẫu cho trẻ QS  **\* Đồ dùng của**  **trẻ:**  - Vở tạo hình của trẻ  - Kéo, giấy màu  - Hồ dán  - Khăn lau tay  - Bàn ghế đủ với số trẻ. | **1) Ổn định tổ chức**  - Cho trẻ hát bài hát “*Cháu vẽ ông mặt trời*”  **2) Phương pháp, hình thức tổ chức**  *\* Cho trẻ quan sát, nhận xét tranh mẫu:*  - Cô đàm thoại với trẻ về hình ảnh của bức tranh  + Đây là tranh gì?  + Bạn nào có nhận xét gì về bức tranh này?  + Những tia nắng có màu gì ?  *\* Trẻ quan sát cô cắt dán mẫu:*  + Muốn cắt những tia nắng chỳng ta cầm kộo ntn?  + Các con cắt giấy thành những dải gì? (Dài, nhỏ, cắt ngắn)  + Xếp các tia nắng với nhiều màu sắc khác nhau xung quanh hình mặt trời trước khi dỏn.  \* *Hỏi ý tưởng của trẻ:*  + Các con có muốn cắt dán những tia nắng không?  + Con sẽ cắt dán những tia nắng ntn?  *\* Trẻ thực hiện:*  - Cô bao quát hướng dẫn trẻ, nhắc trẻ cách cầm kéo, cầm giấy, tư thế ngồi, cách sắp xếp bố cục bức tranh, để giấy vụn vào rổ....  *\* Trưng bày, nhận xét sản phẩm*  + Con thích bài của bạn nào?  + Vì sao con thích?  + Cho trẻ tự giới thiệu về bài của mình.  **3) Kết thúc**  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. |
| Lưu ý: | …………………………………………………………………………………………………………………………  …………………………………………………………………………………………………………………………  ……………………………………………………………………………………………………………………… | | |